

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày 05/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách và ông Trịnh Văn Toán.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cường Dũng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình C, sinh năm 1995 tại thành phố BN, tỉnh BN.

HKTT: Số 323, chợ Y, phường VA, thành phố BN, tỉnh BN.

Nơi cư trú: Số 16B, TB, phường NX, thành phố BN, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sỹ D, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Kim D, sinh năm 1964; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1998 và có 02 con; lớn sinh năm 2013 (con riêng), nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/11/2017 chuyển tạm giam ngày 21/11/2017 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 17/11/2017, Nguyễn Đình C đang ăn đêm tại phường VA, thành phố BN thì có Nguyễn Văn K là bạn ngoài xã hội điện thoại cho C; K bảo C “Bán cho anh năm trăm ngửa”, (ý K hỏi mua 500.000 đồng ma túy tổng hợp của C), Cg đồng ý, K hẹn C đến phòng của K đang ở tại Ki ốt số 16, chợ trung tâm thị trấn PM để giao ma túy. C đồng ý và gọi điện thoại cho Nguyễn Trọng L là lái xe tắc xi Long Biên đến chở C xuống QV, trên đường đi C có bảo Nguyễn Thị H là bạn của C đi cùng, khi

đi đến khu vực cổng Bệnh viện Thành An thuộc thành phố BN, C bảo L dừng xe để C xuống có việc nhưng thực chất là để mua ma túy. Sau đó, C gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, C chỉ biết tên là T còn địa chỉ cụ thể ở đâu C không biết 100.000 đồng tiền ma túy được 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng trên mặt có chữ WY. Sau khi mua được ma túy, C bảo L chở đến chỗ đã hẹn với K (*C không nói cho L và H biết việc C mua ma túy và mang đến bán cho K*). Khi đến Ki ốt số 16 thuộc chợ trung tâm thị trấn PM, C bảo L và H ở dưới đợi để C lên gặp bạn, C đi lên tầng 3 vào phòng của K; C thấy K và Nguyễn Tất T; C không nói gì đi vào để gói ma túy vừa mua được trên thành phố BN lên giường ngủ của K, K biết đó là ma túy C mang đến bán cho K nên cầm bóc tờ giấy bạc ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 viên nén hình tròn màu hồng. Sau khi kiểm tra xong, K để tờ giấy bạc và viên ma túy lên trên giường đồng thời lấy 01 tờ tiền polymer mệnh giá 500.000 đồng để trên giường để trả cho C. Khi C chuẩn bị cầm tiền K trả thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trên giường phòng ngủ của Nguyễn Văn K: 01 viên nén hình tròn màu hồng trên mặt có chữ WY; 01 tờ giấy bạc màu trắng và 01 tờ tiền polymer mệnh giá 500.000 đồng; Thu giữ của Nguyễn Đình C 01 điện thoại Samsung màu vàng đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 02/KLGĐMT-PC54 ngày 18/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh BN kết luận: *01 viên nén màu hồng, bề mặt viên nén có chữ WY gửi giám định có trọng lượng 0,0946 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine..*

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV, tỉnh BN, Nguyễn Đình C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 09/CTr-VKS ngày 17/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Nguyễn Đình C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QV thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt: Nguyễn Đình C từ 24 đến 28 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2017. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine còn lại sau giám định. Tịch thu

sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ và 01 điện thoại di động Samsung màu vàng đã qua sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Đình C nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung vì hoàn cảnh gia đình rất khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đình C tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 23h ngày 17/11/2017, tại Ki ốt số 16, chợ Trung tâm thị trấn PM, huyện QV, tỉnh BN, Nguyễn Đình C đang có hành vi bán trái phép 0,0946gam ma túy: Chất Methamphetamine cho Nguyễn Văn K với giá 500.000đ nhằm mục đích để bán kiếm lời thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện QV đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì thoả mãn nhu cầu lợi ích cho bản thân mà bị cáo đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa huyện Quế Võ. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định hướng có lợi cho bị cáo. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ đi thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét

thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo còn khó khăn, có xác nhận của địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn K có hành vi mua ma túy của Nguyễn Đình C để sử dụng, do lượng ma túy K mua được chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy, Công an huyện QV đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K là thỏa đáng.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Đình C; C khai chỉ biết tên là T khoảng 40 tuổi còn địa chỉ cụ thể của T ở đâu, C không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV tách ra, tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị H, Nguyễn Trọng L (là người đi cùng Nguyễn Đình C) và Nguyễn Tất T (là người ở cùng Nguyễn Văn K). H, L và T không biết việc C và K bảo đi cùng là để mua, bán ma túy. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV không xử lý là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Đối với số tiền 500.000đ và 01 điện thoại di động Samsung màu vàng đã qua sử dụng của C đây là tài sản dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt:

Nguyễn Đình C 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ và 01 điện thoại di động Samsung màu vàng đã qua sử dụng của C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2018 giữa Công an huyện QV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh BN;
- VKS, CA, THADS huyện QV;
- Sở Tư pháp tỉnh BN;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Đại